



BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

THÁNG 5 NĂM 2026

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

TỔNG KẾT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THÁNG 4:

- **Thị trường hồi phục mạnh sau thông báo chính thức nâng hạng thị trường.** Chỉ số VN-Index khép lại tháng 4/2026 tại 1,854.10 điểm, tăng mạnh 179.61 điểm (+10.73%), qua đó phục hồi đáng kể sau nhịp điều chỉnh sâu trong tháng 3 trước đó khi chỉ số giảm 205.8 điểm, tương đương -10.95%; đây cũng là mức tăng điểm mạnh nhất trong vòng 1 tháng kể từ tháng 8/2025.
- **Thanh khoản thị trường sụt giảm mạnh bất cân xứng với mức tăng của chỉ số.** Giá trị giao dịch khớp lệnh bình quân trên cả 3 sàn đạt 21,701 tỷ đồng/phiên, giảm mạnh 27.8% so với tháng trước, đánh dấu mức thấp nhất kể từ đầu năm 2026. Việc thanh khoản duy trì ở mức thấp cho thấy dòng tiền chưa thực sự đồng thuận, tạo ra tâm lý nghi ngờ về sự bền vững của đà tăng
- **Xu hướng bán ròng của khối ngoại được nối dài.** Bất chấp thông báo chính thức nâng hạng của thị trường chứng khoán Việt Nam, khối ngoại tiếp tục duy trì xu hướng bán ròng trong tháng 4 với giá trị 13,348 tỷ đồng trên cả 3 sàn, nâng tổng giá trị bán ròng từ đầu năm đến nay lên gần 45,000 tỷ đồng.

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THÁNG 5:

- **Mức định giá hấp dẫn.** Tính đến hết tháng 4/2026, chỉ số VN-Index hiện đang giao dịch ở mức P/E 17.x, cao hơn mức trung bình 5 năm 16.x trong bối cảnh chỉ số VN-Index đang quay về sát vùng đỉnh lịch sử. Tuy nhiên khi loại bỏ nhóm Vingroup ra khỏi bộ chỉ số, định giá P/E của thị trường giảm mạnh xuống chỉ còn 12.x, thấp hơn nhiều mức trung bình 5 năm và đang ở vùng định giá tương đối hấp dẫn trong lịch sử.
- **Kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận chậm lại cùng những rủi ro bất định trong Quý 2.** Nền kinh tế đang dần cảm nhận được áp lực gia tăng, đặc biệt từ phía chi phí. Giá năng lượng và nguyên vật liệu tăng cao làm gia tăng chi phí sản xuất, ảnh hưởng tới biên lợi nhuận doanh nghiệp và tiềm ẩn rủi ro lạm phát. Đồng thời, điều kiện tài chính trong nước vẫn ở trạng thái tương đối thắt chặt khi lãi suất huy động tăng và thanh khoản hệ thống ngân hàng chịu áp lực, qua đó phần nào hạn chế khả năng mở rộng đầu tư đối với các kênh rủi ro.
- ***Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường.***

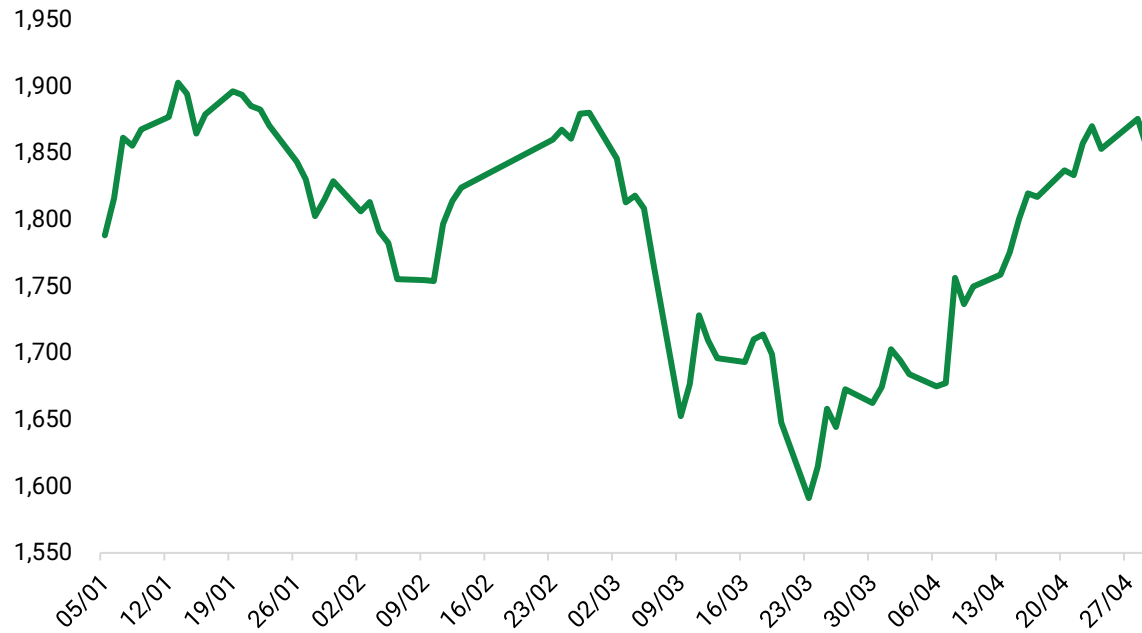


**THỊ TRƯỜNG CHỨNG
KHOÁN VIỆT NAM**
THÁNG 4 NĂM 2026



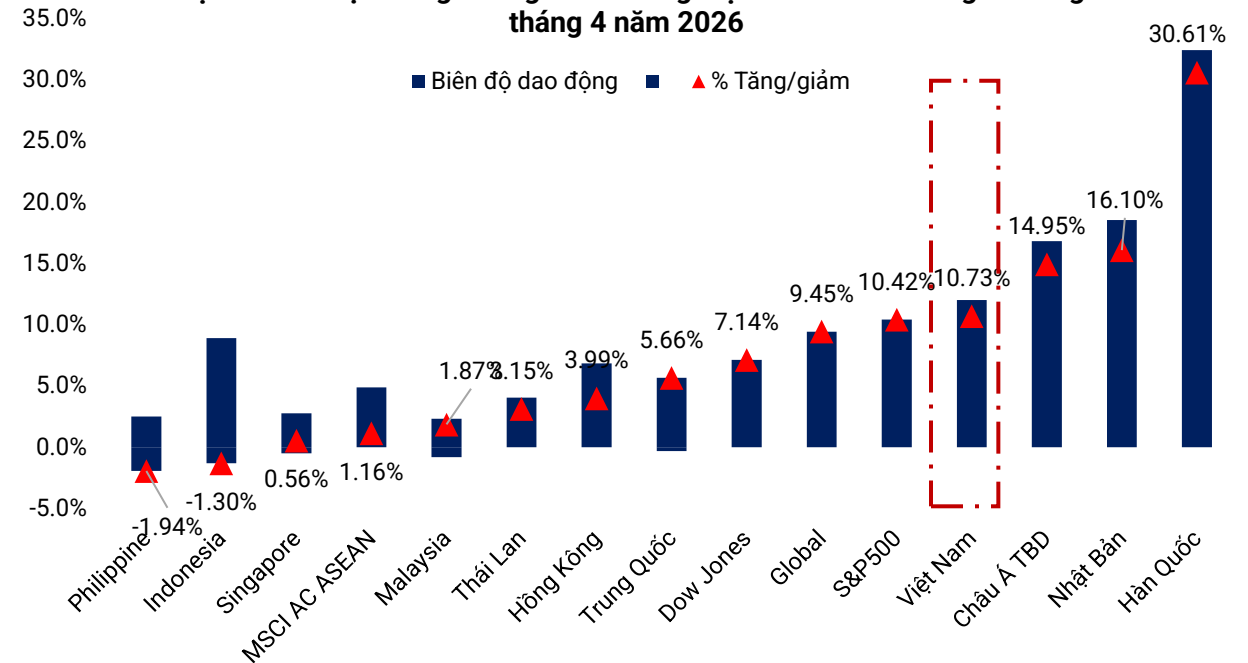
THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC MẠNH SAU THÔNG BÁO CHÍNH THỨC NÂNG HẠNG THỊ TRƯỜNG

Diễn biến chỉ số VN-Index 4 tháng đầu năm 2026



- VN-Index khép lại tháng 4/2026 tại 1,854.10 điểm, tăng mạnh 179.61 điểm (+10.73%), qua đó phục hồi đáng kể sau nhịp điều chỉnh sâu trong tháng 3 trước đó khi chỉ số giảm 205.8 điểm, tương đương -10.95%. Đáng chú ý, phiên giao dịch ngày 8/4/2026 ghi dấu ấn lịch sử khi VN-Index tăng kỷ lục hơn 79 điểm (tương đương 4.71%), lên mức 1,756.55 điểm, đây là phiên tăng điểm cao nhất trong lịch sử của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Việt Nam là thị trường chứng khoán tăng mạnh thứ 3 trên thế giới trong tháng 4 năm 2026

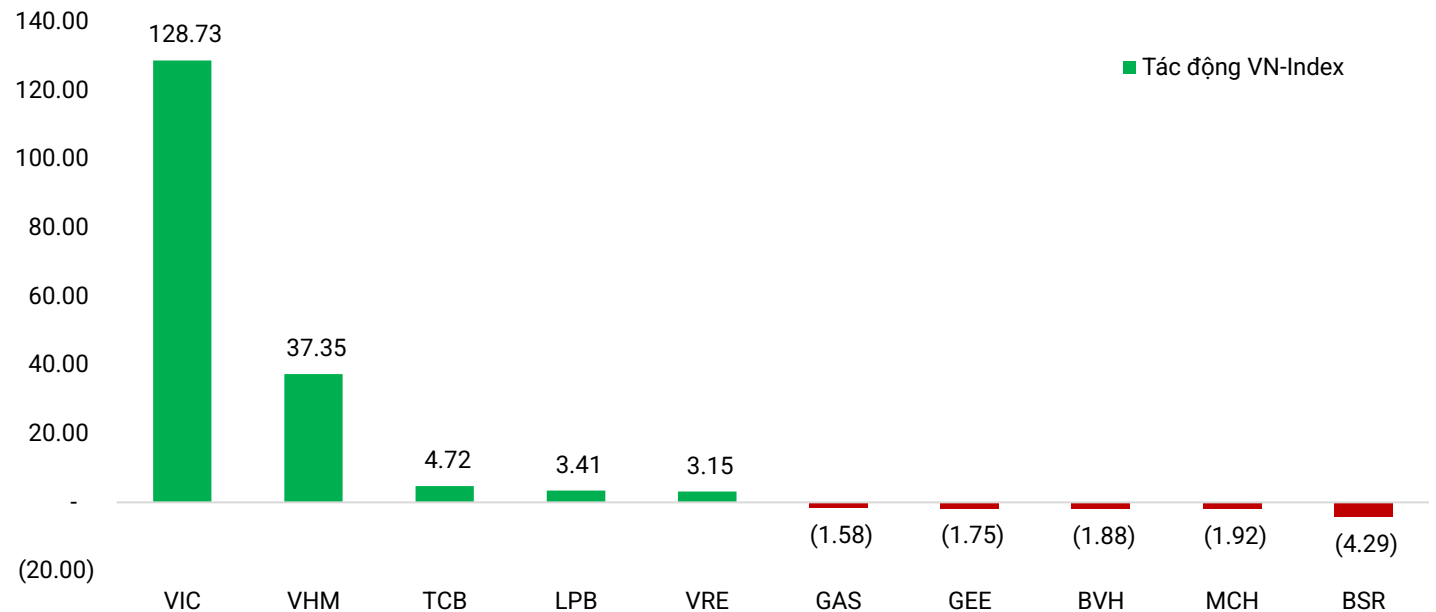


- Trong tháng 4, chỉ số VN-Index đã tăng 179.61 điểm, tương ứng tăng 10.73% so với mức đóng cửa cuối tháng 3. Mức tăng này giúp cho Việt Nam trở thành thị trường chứng khoán có mức tăng mạnh thứ 3 trên thế giới chỉ sau Nhật Bản và Hàn Quốc trong tháng.

THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC MẠNH SAU THÔNG BÁO CHÍNH THỨC NÂNG HẠNG THỊ TRƯỜNG

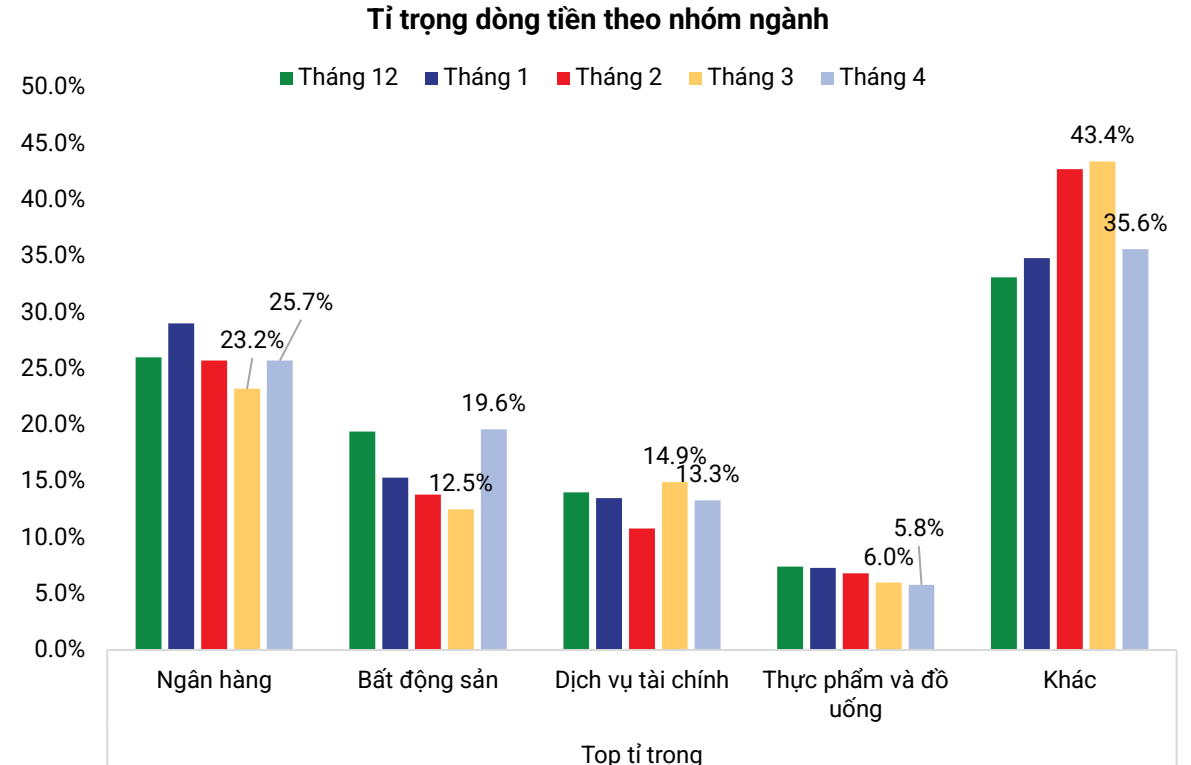
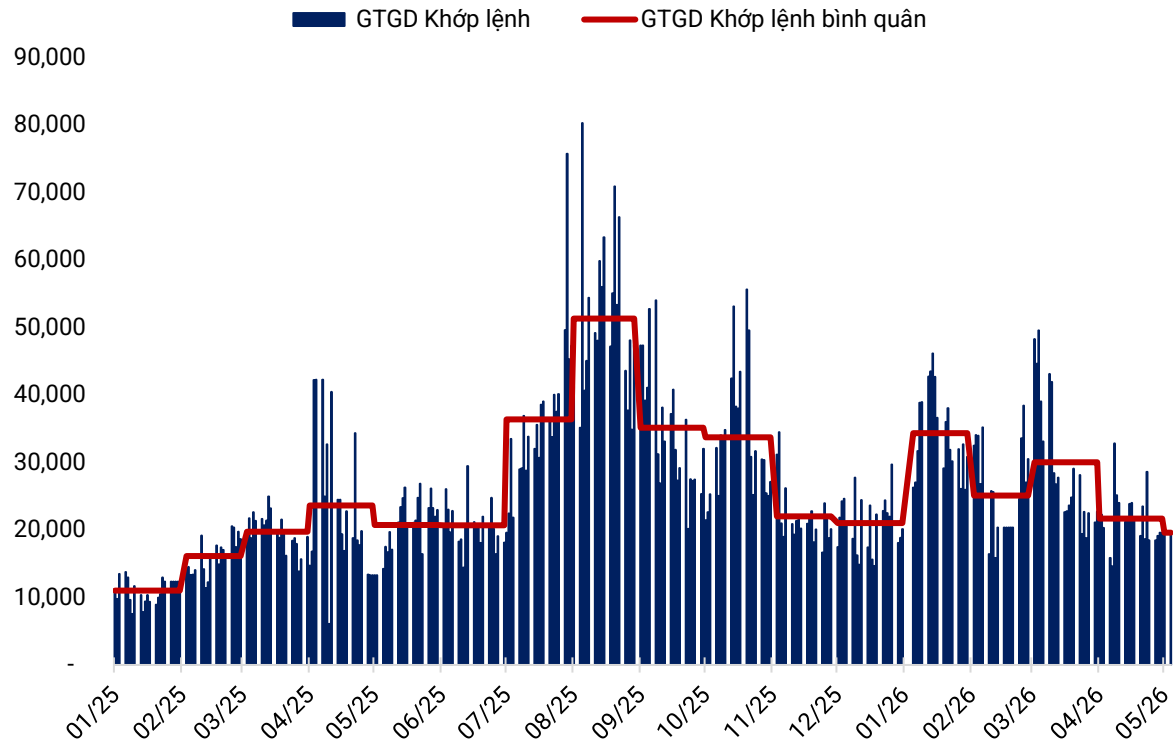
	%Chg	Đóng góp VN-Index
Bất động sản	43.7%	172.96
Ngân hàng	2.7%	14.6
Du lịch và Giải trí	7.0%	4.69
Tài nguyên Cơ bản	7.4%	3.8
Hóa chất	2.1%	0.99
Công nghệ Thông tin	0.7%	0.2
Bán lẻ	0.6%	0.19
Dịch vụ tài chính	0.1%	0.1
Ô tô và phụ tùng	0.7%	0.05
Truyền thông	0.1%	0
Y tế	-5.3%	-0.46
Hàng cá nhân & Gia dụng	-3.9%	-0.51
Thực phẩm và đồ uống	-0.7%	-0.93
Xây dựng và Vật liệu	-3.4%	-1.25
Bảo hiểm	-13.0%	-2.07
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-3.3%	-2.34
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-4.2%	-2.59
Dầu khí	-12.7%	-5.61

Mức tăng của chỉ số hầu hết đến từ nhóm cổ phiếu Vingroup



- Nhịp phục hồi của VN-Index mang tính tập trung cao, chủ yếu được dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu họ Vin gồm VIC và VHM. Chỉ tính riêng 2 mã cổ phiếu VIC và VHM đã đóng góp hơn 166 điểm cho mức tăng của chỉ số VN-Index.
- Về tỉ trọng vốn hóa, tính tới hết ngày 29/04/2026, chỉ tính riêng mã cổ phiếu VIC đã chiếm gần 20% tổng giá trị vốn hóa trên sàn HOSE.

THANH KHOẢN THỊ TRƯỜNG SỤT GIẢM MẠNH BẤT CÂN XỨNG VỚI MỨC TĂNG CỦA CHỈ SỐ

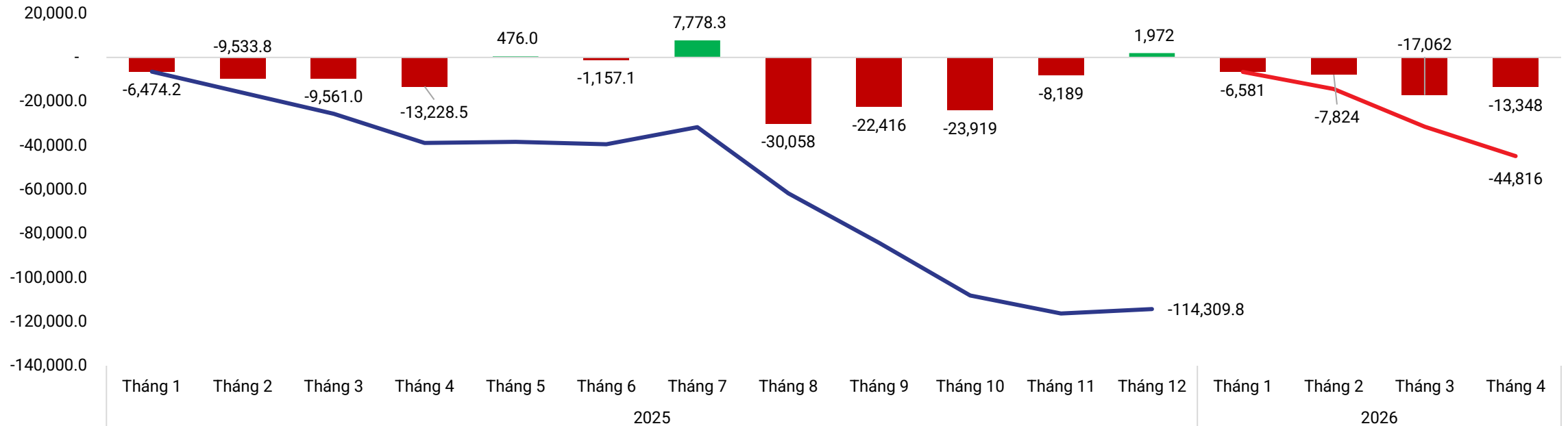


- Giá trị giao dịch khớp lệnh bình quân trên cả 3 sàn đạt 21,701 tỷ đồng/phiên, giảm mạnh 27.8% so với tháng 3, đánh dấu mức thấp nhất kể từ đầu năm 2026 dù thị trường bước vào mùa công bố kết quả kinh doanh với nhiều doanh nghiệp ghi nhận tăng trưởng lợi nhuận tích cực trên diện rộng, dòng tiền vẫn chưa quay trở lại tương xứng.

- Xu hướng dòng tiền tháng 4/2026 cho thấy sự tái tập trung vào các nhóm cổ phiếu trụ và một số ngành dẫn dắt, với mức độ phân hóa rất rõ. Nhóm bất động sản đóng vai trò dẫn dắt chính khi tỷ trọng dòng tiền tăng lên khoảng 19.6% trong tháng 4 từ mức 12.5% của tháng 3, đồng thời giá tăng mạnh 39.1% so với tháng trước, chủ yếu nhờ VIC và VHM.

XU HƯỚNG BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI ĐƯỢC NỔ DÀI

Giá trị giao dịch ròng của khối ngoại trên TTCK Việt Nam (đv: Tỷ đồng)



- Bất chấp thông báo chính thức nâng hạng của thị trường chứng khoán Việt Nam, khối ngoại tiếp tục duy trì xu hướng bán ròng trong tháng 4 với giá trị 13,348 tỷ đồng trên cả 3 sàn, nâng tổng giá trị bán ròng từ đầu năm đến nay lên gần 45,000 tỷ đồng
- Hoạt động mua ròng khớp lệnh của khối ngoại tập trung ở nhóm tài nguyên cơ bản và dịch vụ tài chính, với các mã nổi bật gồm HPG, VIC, MSN, FUEVFNND, SSI, VRE, LPB, TCH, MWG, DXG. Ở chiều ngược lại, nhóm ngân hàng chịu áp lực bán ròng mạnh nhất, với các mã gồm FPT, VHM, VCB, BID, ACB, VPB, MBB, BSR, CTG.



TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG
CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
THÁNG 5 NĂM 2026

VĨ MÔ VẪN CÒN NHIỀU THÁCH THỨC

- Sau chỉ đạo của NHNN hồi đầu tháng 4, lãi suất huy động của các NHTM đã đồng loạt giảm ở các kỳ hạn 6-60 tháng. Tuy nhiên, mức giảm giữa các kỳ hạn không đồng đều, các kỳ hạn dài (trên 12 tháng) chứng kiến mức giảm nhiều hơn (0.5đpt-1đpt) trong khi ở các kỳ hạn ngắn (dưới 6 tháng) hầu như không thay đổi, phản ánh việc thanh khoản hệ thống ngân hàng vẫn căng thẳng. Giữa bối cảnh đó, lạm phát tăng lên rõ rệt trong tháng 4 dưới áp lực chi phí nhiên liệu. CPI bình quân 4 tháng đầu năm 2026 tăng 3.99% - mức tăng cao nhất trong 8 năm gần đây. Trong đó, CPI tháng 4 tăng 5.46%YoY dưới áp lực của giá dầu tăng mạnh kể từ cuối tháng 2/2026 do xung đột vũ trang tại Trung Đông. Xung đột tại khu vực Trung Đông diễn biến phức tạp khiến cho việc dự báo lạm phát trở nên khó khăn
- Việc phải cùng lúc giải quyết vấn đề thanh khoản hệ thống đã kéo dài suốt từ đầu năm, kiểm soát lạm phát và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế khiến cho không gian nới lỏng chính sách tiền tệ của NHNN trở nên hạn chế. **Chúng tôi dự báo lãi suất sẽ tiếp tục duy trì xu hướng tăng với tốc độ chậm cho tới giữa năm trước khi ổn định hơn trong Quý 3 và Quý 4.**

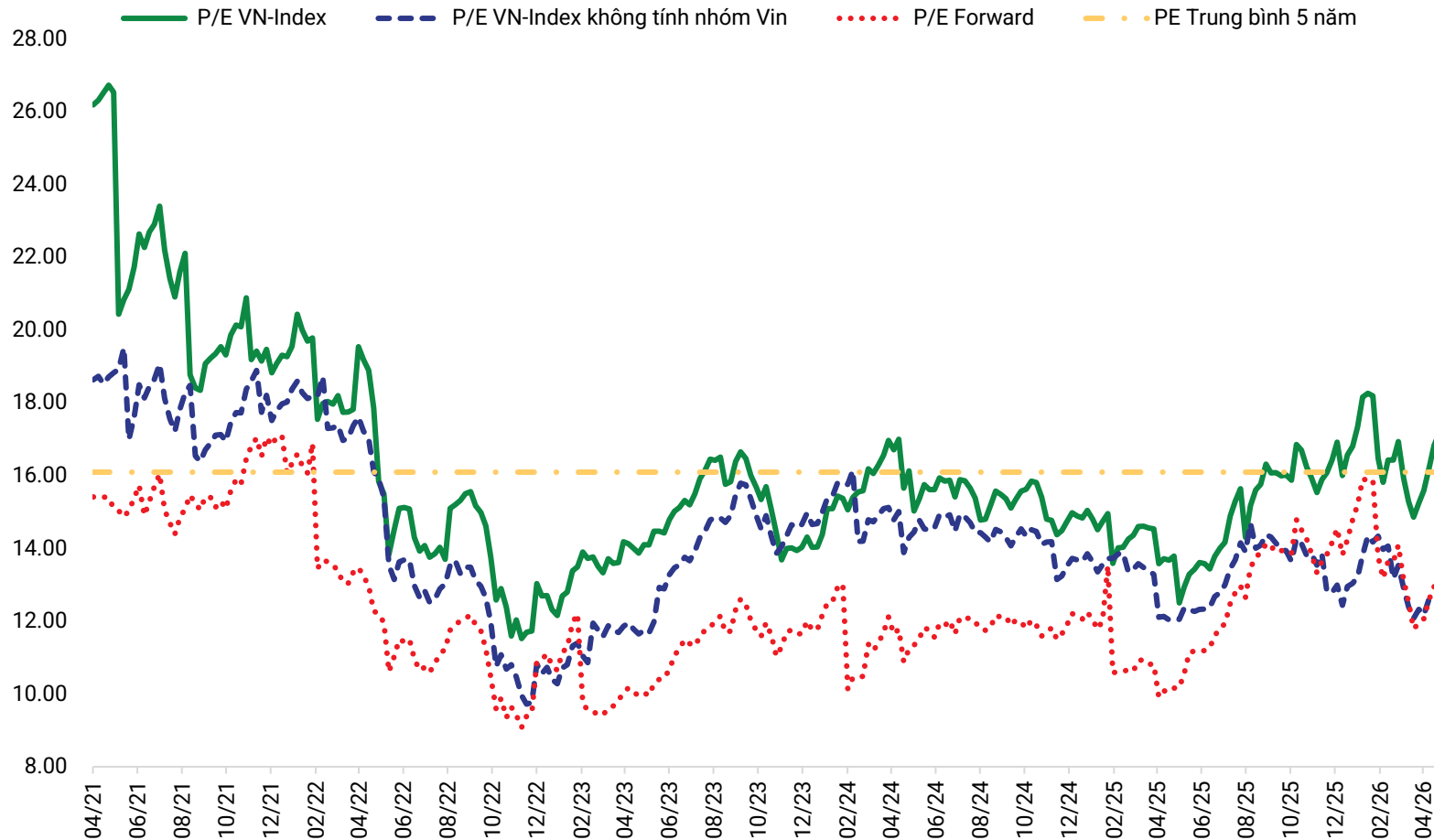
Lạm phát tăng tốc



Kỳ hạn	Mức giảm trung vị
< 6 tháng	~0%
6–9 tháng	~0.4–0.5%
9–12 tháng	~0.25–0.35%
> 12 tháng	~0.3–0.5%

ĐỊNH GIÁ HẤP DẪN NHƯNG RỦI RO NGẮN HẠN VẪN DUY TRÌ

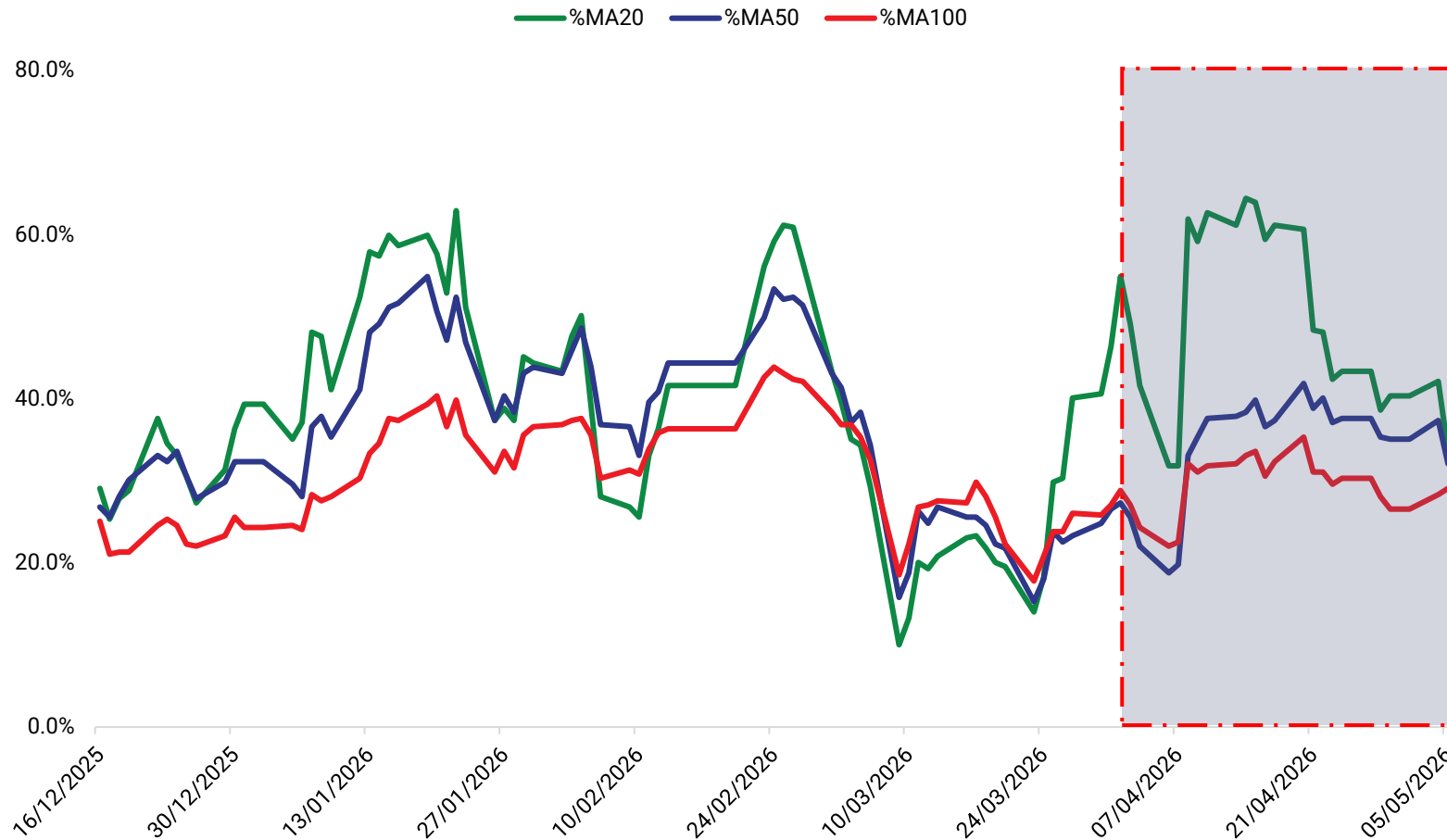
Định giá P/E của chỉ số VN-Index



- Tính đến hết tháng 4/2026, chỉ số VN-Index hiện đang giao dịch ở mức P/E 17.x, cao hơn mức trung bình 5 năm 16.x trong bối cảnh chỉ số VN-Index đang quay về sát vùng đỉnh lịch sử nhờ nỗ lực của một vài mã cổ phiếu.
- Ngoài ra mức định giá P/E dự phóng 1 năm của VN-Index cũng đã giảm xuống mức 13.x, thấp hơn nhiều mức trung bình 5 năm.
- **Khi loại bỏ nhóm Vingroup ra khỏi bộ chỉ số, định giá P/E của thị trường giảm mạnh xuống chỉ còn 12.x, thấp hơn nhiều mức trung bình 5 năm và đang ở vùng định giá tương đối hấp dẫn trong lịch sử.**
- Tuy nhiên, trong bối cảnh chỉ số thị trường tiếp tục chịu áp lực rủi ro bất ổn về mặt địa chính trị tại Trung Đông và mặt bằng lãi suất có xu hướng neo cao, dư địa hỗ trợ từ yếu tố định giá vẫn còn tương đối hạn chế.

ĐỘ RỘNG THU HẸP SÁT VÙNG TÍCH LŨY

Độ rộng toàn thị trường (% Số lượng các mã giao dịch trên đường MA)



- Độ rộng thị trường trong ngắn hạn đột ngột tăng mạnh lên mức cao nhất trong vòng 6 tháng nhờ phiên giao dịch lịch sử 8/4 khi có tới 321/403 mã ghi nhận tăng giá trong phiên. Đặc biệt có tới 155 mã ghi nhận mức tăng hơn 3% trong phiên.
- Tuy nhiên trước sự phân hóa mạnh trên thị trường cùng sự tập trung cao của dòng tiền chỉ tại một vài mã cổ phiếu khiến cho độ rộng ngay sau đó liền thu hẹp tiêu cực.
- Hiện tại dù chỉ số VN-Index đang được neo tại vùng đỉnh nhưng độ rộng của thị trường đang duy trì tương vùng tích lũy dài hạn của chỉ số trong tháng 12/2025.

YẾU TỐ CƠ BẢN LÀ NỀN TẢNG CHO SỰ TĂNG TRƯỞNG

Bảng 1: Tăng trưởng LNST Q1-2026 theo ngành (cập nhật đến ngày 29/4/2026)

NGÀNH	DN ĐÃ CÔNG BỐ		TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ (YoY)				
	Số lượng	% Vốn hóa toàn ngành	Q1-25	Q2-25	Q3-25	Q4-25	Q1-26
			%	%	%		%
Toàn thị trường	641/1632	83.3%	12.5%	24.1%	39.9%	34.6%	36.5%
<i>Phi tài chính</i>	566/1544	76.6%	8.8%	34.7%	45.1%	53.0%	77.2%
Theo vốn hóa:							
VN30	29/30	99.2%	22.8%	12.8%	21.6%	23.3%	19.2%
VNMIID	51/70	75.6%	25.5%	17.6%	25.6%	120.3%	35.2%
VNSML	129/201	64.8%	-0.9%	-6.0%	67.8%	55.4%	-8.1%
Ngân hàng	26/27	99.6%	15.3%	17.0%	25.2%	20.5%	14.0%
Bảo hiểm	7/13	20.2%	21.2%	-3.6%	203.6%	-28.2%	-3.2%
Dịch vụ tài chính	42/48	99.3%	5.6%	35.0%	185.9%	93.0%	24.7%
Bất động sản	53/133	89.7%	409.7%	-17.1%	-8.0%	113.6%	41.0%
Thực phẩm và đồ uống	63/157	83.1%	8.5%	17.5%	14.2%	16.5%	54.6%
Hàng & Dịch vụ công nghiệp	86/259	46.1%	9.3%	-5.7%	68.7%	11.9%	37.3%
Tiện ích	75/145	77.0%	25.3%	45.9%	16.6%	9.7%	17.0%
Xây dựng và Vật liệu	99/346	45.5%	16.3%	54.7%	24.2%	54.7%	14.2%
Du lịch và Giải trí	15/50	78.3%	-68.5%	17.3%	-49.3%	468.4%	191.0%
Tài nguyên Cơ bản	39/112	77.0%	24.0%	35.2%	60.8%	59.4%	187.8%
Hóa chất	38/73	93.1%	38.8%	39.0%	72.3%	-40.0%	52.8%
Dầu khí	5/12	63.8%	-42.5%	33.4%	270.7%	816.2%	1046.2%
Bán lẻ	14/27	96.6%	74.8%	47.4%	82.5%	127.0%	77.5%
Công nghệ Thông tin	8/27	89.3%	22.2%	20.6%	17.3%	21.5%	-5.4%
Hàng cá nhân & Gia dụng	28/79	62.9%	3.2%	25.1%	34.9%	62.4%	67.8%
Y tế	22/64	60.6%	8.7%	7.3%	10.4%	1.3%	6.6%
Truyền thông	10/34	28.4%	29.4%	43.6%	-27.3%	-45.0%	7.7%
Ô tô và phụ tùng	8/18	42.9%	-46.9%	932.9%	-40.7%	-37.0%	101.6%

- Đà tăng trưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết tiếp tục ghi nhận mức cao mới trong Quý 1 năm 2026. Tính đến hết ngày 29/4/2026, đã có 641/1,632 ngân hàng và doanh nghiệp niêm yết đại diện 83.3% vốn hóa toàn thị trường công bố kết quả kinh doanh, với lợi nhuận sau thuế tăng 36.5% so với cùng kỳ năm 2025. Đáng chú ý mức tăng trưởng lợi nhuận sau thuế của nhóm doanh nghiệp phi tài chính ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng 77.2% so với cùng kỳ, là mức cao nhất trong vòng hơn 1 năm qua.
- Thị trường tháng 4 vừa qua đánh dấu sự hồi phục tiến sát về mức đỉnh cũ, trong bối cảnh chiến tranh tại Trung Đông hạ nhiệt. Khi bức tranh kết quả kinh doanh Quý 1 dần được lộ diện, dòng tiền được kỳ vọng có xu hướng chọn lọc và tập trung vào các nhóm ngành có nền tảng cơ bản vững chắc cùng định giá hấp dẫn và triển vọng tăng trưởng lợi nhuận tích cực.

XU HƯỚNG CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG

Diễn biến chỉ số thị trường



- Kể từ giai đoạn giữa năm 2025, xu hướng chung của các mã cổ phiếu niêm yết trên sàn HOSE không bao gồm 2 mã cổ phiếu VIC và VHM có xu hướng vận động ngược lại với xu hướng của chỉ số VN-Index. Bất chấp việc chỉ số VN-Index liên tục tạo lập nên những mức đỉnh lịch sử mới, phần lớn các mã cổ phiếu trên thị trường đều đang duy trì diễn biến điều chỉnh trong xu hướng dài hạn.

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT ĐỒ THỊ CHỈ SỐ VN-INDEX



Trên đồ thị tuần, chỉ số VN-Index đã tiến sát về vùng đỉnh lịch sử cũ 1,900 điểm trong những phiên giao dịch cuối cùng của tháng 4. Tuy nhiên phân kỳ âm đã xuất hiện trên chỉ báo RSI trong bối cảnh thanh khoản giảm sâu. Trong ngắn hạn áp lực rung lắc sẽ gia tăng khi chỉ số áp sát kiểm nghiệm vùng kháng cự mạnh quanh đỉnh 1,900 điểm. Thanh khoản cạn kiệt sẽ là yếu tố đáng lưu ý trong giai đoạn hiện tại cho thấy lực cầu thiếu đi sự chủ động.

Chỉ số VN-Index nhiều khả năng sẽ xuất hiện những nhịp điều chỉnh rung lắc trong phiên trong tháng tới nhằm kiểm nghiệm tích lũy lại quanh vùng nền giá cao trước khi có thể tiến xa hơn. Hiệu ứng “Sell in May and go away” có thể sẽ phản ánh rõ trong giai đoạn sắp tới trước áp lực chốt lời tại một vài cổ phiếu trụ cột sau nhịp tăng nóng trước đó.

Tuy nhiên ở thời điểm hiện tại việc theo dõi diễn biến chỉ số thị trường VN-Index đã không còn quá quan trọng khi chỉ số hiện tại đang bị ảnh hưởng tương đối lớn chỉ bởi 1 vài mã cổ phiếu.

Trong bối cảnh mặt bằng định giá của nhiều doanh nghiệp đầu ngành vẫn đang ở vùng hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng dài hạn, đây được xem là giai đoạn phù hợp để nhà đầu tư chủ động sàng lọc và tích lũy các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, năng lực tài chính vững chắc và lợi thế cạnh tranh bền vững, hướng tới chiến lược đầu tư giá trị với kỳ vọng tối ưu hóa hiệu quả sinh lời trong trung và dài hạn.

Ý TƯỞNG ĐẦU TƯ

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường.

1) Ngành Dầu khí

- Khi dòng chảy dầu và LNG được nối lại, lo ngại về gián đoạn nguồn cung suy giảm, qua đó giảm đáng kể phần bù rủi ro địa chính trị vốn đã đẩy giá năng lượng tăng mạnh trong giai đoạn căng thẳng. Đối với thị trường khí, việc khơi thông tuyến vận chuyển qua Hormuz – nơi chiếm tỷ trọng lớn trong dòng chảy LNG toàn cầu – cũng góp phần hạ nhiệt giá khí giao ngay, đặc biệt tại châu Á. Tuy nhiên, mức giảm nhiều khả năng diễn ra theo từng giai đoạn, do thị trường vẫn cần thời gian để bình thường hóa.

2) Ngành Chứng khoán

Nhóm hưởng lợi trực tiếp từ sự mở rộng của thị trường vốn. Với việc thành công nâng hạng, thanh khoản sẽ được cải thiện và sản phẩm mới (T+0, ETF, phái sinh mở rộng) được triển khai mạnh hơn trong 2026, nhóm này sẽ có sự cải thiện rõ rệt về doanh thu môi giới, cho vay ký quỹ và tự doanh



Ý TƯỞNG ĐẦU TƯ

3) Ngành Vận tải biển

Giá cước vận tải đã tăng mạnh tới 1,837% từ đầu năm, phản ánh đồng thời tác động của các yếu tố cấu trúc và rủi ro địa chính trị. Về cấu trúc, tình trạng đội tàu già hóa (hơn 20% trên 20 năm tuổi), các quy định khí thải ngày càng khắt khe và quãng đường vận chuyển kéo dài đã góp phần duy trì mặt bằng cước ở mức 70.000–80.000 USD/ngày. Trong khi đó, phần tăng vọt lên 100.000–500.000 USD/ngày chủ yếu xuất phát từ cảng thẳng địa chính trị.

Việc eo biển mở cửa giúp tàu di chuyển nhanh hơn, tiết kiệm chi phí nhiên liệu và bảo hiểm ngay lập tức, nhưng giá cước vận tải thường không giảm sâu ngay do chuỗi cung ứng toàn cầu chưa thể nhanh chóng trở lại bình thường, đồng thời một phần đội tàu vẫn phải tái phân bổ để ứng phó rủi ro.

4) Ngành Phân bón

Giá Urea toàn cầu đã tăng mạnh liên tục kể từ khi xung đột tại Trung Đông leo thang vào ngày 28/02/2026, với mức tăng trên 50% tính đến hiện tại. Mặc dù eo biển Hormuz đã được mở cửa trở lại, giá urê nhiều khả năng vẫn duy trì ở mức cao do các nhà máy phân bón tại khu vực Vịnh – chiếm đến 1/3 lượng Urea xuất khẩu toàn cầu vẫn chưa thể khôi phục hoàn toàn ngay sau các gián đoạn vừa qua. Đồng thời, nhu cầu bước vào giai đoạn tăng tốc khi mùa gieo trồng tại Bắc bán cầu đến gần, tạo thêm áp lực đẩy giá tăng.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRIỂN VỌNG THÁNG 5/2026

Mã chứng khoán	KLGD trung bình 3 tháng (cổ phiếu)	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua	Vùng giá bán
CTG	10,166,562	0.22	7.25	1.46	35,000 – 36,300	40,500 – 42,300
VPB	19,643,087	0.16	8.45	1.19	27,300 – 28,500	31,200 – 32,200
MWG	8,639,916	0.25	15.03	3.49	83,800 – 85,000	91,000 – 91,400

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH



Trần Anh Tuấn, CFA

Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: tuanta@psi.vn

Đặng Trần Hải Đăng

Phó Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: dangdth@psi.vn

Phòng Phân tích

Phạm Hoàng

Trưởng Bộ phận Phân tích Doanh nghiệp

Email: phamhoang@psi.vn

Nguyễn Thị Thu Trang

Chuyên viên cao cấp

Email: trangntt@psi.vn

Nguyễn Ngọc Hải

Chuyên viên

Email: hainn@psi.vn

Vũ Thị Ngọc Lê

Trưởng Bộ phận Kinh tế vĩ mô và Chiến lược thị trường

Email: levtn@psi.vn

Tô Quốc Bảo

Chuyên viên cao cấp

Email: baotq@psi.vn

Nguyễn Thảo Nguyên

Chuyên viên

Email: nguyennt@psi.vn

Phòng Truyền thông

Vũ Huyền Hà My

Phó Phòng Truyền thông

Email: myvhh@psi.vn

Cao Thuỳ Linh

Chuyên viên

Email: linhct@psi.vn

Phan Anh Ngọc

Chuyên viên


Email: ngocpa@psi.vn




LIÊN HỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ


 Tầng 2, Toà nhà Hanoi Tourist, 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội


 (84) 3934 3888


 (84) 3934 3888

 www.psi.vn


CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH


 Lầu 1, Toà nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. HCM


 (84-8) 3914 6789

 (84-8) 3914 6969


CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG


 Tầng G và Tầng 2, Toà nhà PVcombank Đà Nẵng, Lô A2.1, Đường 30/4, Phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng


 (84-236) 3899 338

 (84-236) 3899 338

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

 Tầng 5, Toà nhà Silver Sea, 47 Ba Cu, Phường Vũng Tàu, TP. HCM

 (84-254)625 4520/22

 (84-254)625 4521

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM



Báo cáo phân tích này được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chung cho các nhà đầu tư. Báo cáo này không cấu thành một lời chào mời mua, bán, hay đăng ký bất kỳ sản phẩm tài chính hoặc chứng khoán nào được đề cập trong đây.

Các thông tin, phân tích, nhận định và quan điểm trình bày trong báo cáo này chỉ mang tính chất tham khảo và không nhằm mục đích thay thế cho việc đánh giá và đưa ra quyết định đầu tư độc lập của nhà đầu tư. PSI khuyến nghị nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá hoặc tham khảo ý kiến tư vấn chuyên nghiệp phù hợp với mục tiêu đầu tư, khả năng tài chính và mức độ chấp nhận rủi ro của bản thân trước khi đưa ra bất kỳ quyết định đầu tư nào.

Các thông tin được sử dụng trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà PSI cho là đáng tin cậy và có sẵn công khai tại thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo và không chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời hoặc phù hợp cho bất kỳ mục đích cụ thể nào của các thông tin đó. Các thông tin và quan điểm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Mọi thông tin hoặc dữ liệu về hiệu suất trong quá khứ của bất kỳ chứng khoán hoặc thị trường nào được đề cập trong báo cáo này không phải là chỉ báo đáng tin cậy về kết quả hoặc hiệu suất trong tương lai. Đầu tư vào chứng khoán luôn tiềm ẩn rủi ro, bao gồm rủi ro mất vốn.

PSI, các công ty liên kết, các cổ đông, giám đốc, cán bộ quản lý và nhân viên của PSI sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất, thiệt hại (trực tiếp, gián tiếp, ngẫu nhiên hoặc hậu quả) hoặc chi phí nào phát sinh từ việc sử dụng, hoặc dựa vào các thông tin và quan điểm trong báo cáo này.

PSI hoặc các công ty liên kết của PSI, cũng như các nhân viên tham gia lập báo cáo này, có thể có hoặc đã có các vị thế trong các chứng khoán được đề cập, hoặc có thể đã cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn tài chính, hoặc các dịch vụ khác cho các tổ chức phát hành chứng khoán đó.

